

DỰ THẢO QUY CHẾ
TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2024
CÔNG TY CỔ PHẦN CƠ KHÍ – LẮP MÁY SÔNG ĐÀ .

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và các văn bản hướng dẫn hiện hành;
- Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.
- Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty năm 2024 được thực hiện theo quy chế sau đây:

Chương I.
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi áp dụng:

- Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2024 (Đại hội) của Công ty cổ phần Cơ khí – Lắp máy Sông Đà (Công ty).

Chương II.
QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CÁC BÊN THAM GIA ĐẠI HỘI

Điều 2. Quyền và nghĩa vụ của cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền tham dự Đại hội

1 Điều kiện tham dự họp Đại hội: Là các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền bằng văn bản (theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội) của một hoặc nhiều cổ đông có tên trong danh sách chốt cổ đông ngày 04/06/2024 do Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam cấp. Thành viên HĐQT, BKS, Ban điều hành và cán bộ quản lý của Công ty; Khách mời.

Ban tổ chức Đại hội có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

- 2 Quyền của cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự họp Đại hội:
- a. Được trực tiếp tham dự hoặc uỷ quyền cho người khác tham dự họp Đại hội bằng văn bản theo mẫu quy định.
 - b. Được thảo luận và biểu quyết tất cả các vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp, các văn bản quy phạm pháp luật khác có liên quan;
 - c. Được Ban tổ chức thông báo nội dung, chương trình Đại hội và các tài liệu kèm theo;



- d. Mỗi cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp khi tới tham dự Đại hội được nhận **Phiếu biểu quyết** sau khi đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
- e. Cổ đông, người được ủy quyền dự họp đến muộn khi Đại hội chưa kết thúc có quyền đăng ký và tham gia biểu quyết ngay tại Đại hội đối với các vấn đề chưa biểu quyết, khi đó Chủ tọa không có trách nhiệm dừng Đại hội và hiệu lực của các lần biểu quyết đã tiến hành trước đó không bị ảnh hưởng.
- 3 Nghĩa vụ của cổ đông, đại diện cổ đông khi tham dự họp Đại hội:
- a. Cổ đông hay người được ủy quyền dự họp khi tham dự Đại hội phải mang theo các giấy tờ theo quy định tại **Giấy mời họp** và đăng ký tham dự Đại hội với Ban tổ chức Đại hội.
- b. Ăn mặc lịch sự.
- c. Đăng ký phát biểu tại Đại hội theo quy định, tuân thủ thời gian phát biểu, nội dung phát biểu trong phạm vi chương trình Đại hội.
- d. Biểu quyết phù hợp với hướng dẫn của Ban tổ chức Đại hội và tuân thủ sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội.
- e. Không được có hành vi cản trở, gây rối trật tự làm cho cuộc họp không được tiến hành một cách công bằng và hợp pháp.
- f. Không được gây rối, ngăn cản diễn biến bình thường trong Đại hội.
- g. Tuân thủ quyền điều hành của Chủ tọa Đại hội.
- h. Nghiêm túc chấp hành Quy chế này, tôn trọng kết quả làm việc tại Đại hội.

Điều 3. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

- a. Ban kiểm tra tư cách cổ đông gồm một (01) Trưởng Ban và các thành viên do Hội đồng quản trị công ty quyết định thành lập để thực hiện các chức năng và nhiệm vụ như sau:
- b. Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp: Yêu cầu cổ đông tham dự Đại hội và khách mời xuất trình giấy tờ chứng minh tư cách như Chứng minh nhân dân hoặc hộ chiếu, Giấy mời họp, Giấy ủy quyền (đối với đại diện được ủy quyền).
- c. Phát cho cổ đông hoặc người được ủy quyền dự họp đến dự họp **Phiếu biểu quyết** và các tài liệu họp liên quan khác.
- d. Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội tại các thời điểm sau:
- Trước khi khai mạc Đại hội.
 - Nếu có sự thay đổi về số cổ đông đăng ký tham dự Đại hội (Cổ đông đến muộn đăng ký dự họp).

- e. Thực hiện các công việc khác do Chủ tọa Đại hội phân công.

Điều 4. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm phiếu

- 1 Ban kiểm phiếu gồm một (01) Trưởng ban và hai (02) thành viên do Chủ tọa đề nghị và được Đại hội đồng cổ đông biểu quyết thông qua.
- 2 Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ hướng dẫn cách sử dụng **Phiếu biểu quyết**, thể thức biểu quyết và tiến hành kiểm phiếu, tính toán và loại trừ các cổ đông có liên quan không có quyền biểu quyết (nếu có) cho từng vấn đề biểu quyết.
- 3 Trưởng Ban kiểm phiếu báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm phiếu.
- 4 Ban kiểm phiếu có quyền thành lập bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.
- 5 Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của kết quả kiểm phiếu đã công bố.
6. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm lưu giữ, bảo quản và bàn giao lại toàn bộ **Phiếu biểu quyết**, các biên bản kiểm phiếu cho Ban kiểm soát ngay sau khi kết thúc Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa và Thư ký Đại hội

- Đoàn chủ tịch gồm 3 thành viên Hội đồng quản trị. Chủ tịch Hội đồng quản trị là chủ tọa Đại hội.
- Đoàn chủ tịch có các nhiệm vụ sau:
 - (1) Điều khiển các hoạt động của Đại hội theo chương trình dự kiến.
 - (2) Hướng dẫn các cổ đông thảo luận.
 - (3) Trả lời những vấn đề do Đại hội yêu cầu.

Quyền và nghĩa vụ của Chủ tọa

- Chủ tọa có trách nhiệm điều khiển Đại hội theo đúng các quy định của Pháp luật.
- Chủ tọa có quyền quyết định các vấn đề về trình tự, thủ tục của Đại hội, hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội.
- Chủ tọa có quyền dừng phát biểu của cổ đông khi thấy cần thiết.
- Chủ tọa có trách nhiệm tổng hợp các ý kiến đóng góp, kết luận những vấn đề được đưa ra thảo luận tại Đại hội.

Chủ tọa chỉ định Ban thư ký và thực hiện các nhiệm vụ sau:

- Ghi biên bản Đại hội một cách trung thực.
- Tiếp nhận phiếu đăng ký phát biểu của Cổ đông.
- Các nhiệm vụ khác do Chủ tọa phân công.



Chương III.

THỂ THỨC TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 6. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông tham dự đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách cổ đông tham dự Đại hội.

Điều 7. Tiến hành Đại hội

- 1 Đại hội sẽ diễn ra theo đúng trình tự nội dung chương trình đã được Đại hội thông qua.
- 2 Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung tại chương trình Đại hội theo hình thức biểu quyết như quy định tại Điều 8 của Quy chế này.
- 3 Đại hội bế mạc sau khi Nghị quyết, Biên bản Đại hội được thông qua.
- 4 Các quyết định, nghị quyết của Đại hội được thông qua khi có sự chấp thuận của số cổ đông theo điều 21 của Điều lệ Công ty.
- 5 Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp thực hiện biểu quyết để **tán thành, không tán thành** hoặc **không có ý kiến** đối với những vấn đề phải thông qua trong Đại hội theo quy định tại Điều 8 Quy chế này.

Điều 8. Thể thức biểu quyết thông qua các quyết định tại Đại hội

- 1 Cổ đông biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết** đối với các nội dung chính của Đại hội (trừ các vấn đề đã được biểu quyết bằng **Thẻ biểu quyết**). Trong trường hợp biểu quyết thông qua Chủ tọa Đại hội, Ban Bầu cử và kiểm phiếu, Chương trình Đại hội, Quy chế làm việc Đại hội, Nguyên tắc, thể lệ biểu quyết, Biên bản và Nghị quyết Đại hội và một số nội dung phát sinh ngay tại Đại hội cần thống nhất (không thuộc trường hợp biểu quyết bằng **Phiếu biểu quyết**) sẽ được biểu quyết thông qua **Thẻ biểu quyết**. Cổ đông biểu quyết bằng cách giơ **Thẻ biểu quyết** theo sự điều khiển của Chủ tọa Đại hội để lấy ý kiến biểu quyết: Tán thành hoặc Không tán thành hoặc Không có ý kiến. Kết quả được lấy theo ý kiến đa số và sẽ được Ban tổ chức công bố ngay sau khi biểu quyết từng nội dung.

Các nội dung biểu quyết được ghi trong **Phiếu biểu quyết** sẽ được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông biểu quyết bằng việc đưa ra duy nhất một phương án như tán thành hoặc không tán thành hoặc không có ý kiến đối với từng nội dung cần lấy ý kiến và được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông ký xác nhận và cho vào hòm phiếu.

- 2 **Phiếu biểu quyết** phải có dấu treo của Công ty do Ban tổ chức Đại hội phát cho các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông tham dự cuộc họp.
- 3 Giá trị biểu quyết của **Phiếu biểu quyết** tương ứng với số cổ phần có quyền biểu quyết mà cổ đông đó sở hữu hoặc đại diện theo ủy quyền đăng ký tham dự họp Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền của cổ đông có mặt tại Đại hội.
- 4 Quy định về cách ghi và tính hợp lệ của **Phiếu biểu quyết**:
 - a. **Phiếu biểu quyết** hợp lệ:
 - Là **Phiếu biểu quyết** do Ban tổ chức Đại hội phát ra, có đóng dấu treo của Công ty.
 - Được cổ đông hoặc đại diện theo ủy quyền ký xác nhận.
 - **Phiếu biểu quyết** không bị rách, tẩy xóa, cạo sửa.
 - b. **Phiếu biểu quyết** không hợp lệ:
 - **Phiếu biểu quyết** không phải do Ban tổ chức Đại hội phát ra.
 - **Phiếu biểu quyết** không đóng dấu treo của Công ty.
 - **Phiếu biểu quyết** bị rách, gạch, tẩy xóa, sửa chữa.

Điều 9. Phát biểu ý kiến tại Đại hội

Cổ đông hoặc đại diện được ủy quyền đến dự họp khi phát biểu ý kiến phải đăng ký vào Phiếu đăng ký phát biểu ý kiến (theo mẫu quy định). Trong Phiếu đăng ký, cổ đông cần ghi rõ câu hỏi hoặc nội dung phát biểu. Phiếu đăng ký được chuyển lên Chủ tọa xử lý. Khi phát biểu, nội dung phát biểu cần ngắn gọn và phù hợp với nội dung đang thảo luận tại Đại hội và chương trình Đại hội. Thời gian phát biểu không quá 05 phút. Cổ đông không phát biểu lại những ý kiến đã được cổ đông khác phát biểu và chỉ các ý kiến phát biểu phù hợp với nội dung chương trình Đại hội mới được ghi vào Biên bản cuộc họp. Chủ tọa có quyền dừng ý kiến phát biểu của cổ đông khi quá thời gian cho phép nêu trên hoặc các ý kiến phát biểu không phù hợp với nội dung chương trình Đại hội.

Điều 10. Biên bản Đại hội

1. Nội dung Đại hội được lập thành Biên bản. Chủ tọa và Thư ký Đại hội chịu trách nhiệm về tính chính xác, trung thực của Biên bản Đại hội.
2. Biên bản Đại hội phải được công bố trước Đại hội và được Đại hội thông qua trước khi bế mạc Đại hội;
3. Biên bản Đại hội, Biên bản kiểm tra tư cách cổ đông, Biên bản kiểm phiếu và các tài liệu khác ghi nhận diễn biến, kết quả của Đại hội phải được lưu trữ tại Trụ sở chính của Công ty.
4. Biên bản Đại hội đồng cổ đông phải được công bố tại website của Công ty

trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày bế mạc cuộc họp.

5 Biên bản Đại hội là cơ sở để đưa ra Nghị quyết Đại hội.

Điều 11. Nghị quyết Đại hội

1. Nghị quyết về nội dung sau đây được thông qua nếu được số cổ đông đại diện từ 65% tổng số phiếu biểu quyết trở lên của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp:

- a) Loại cổ phần và tổng số cổ phần của từng loại;
- b) Thay đổi ngành, nghề và lĩnh vực kinh doanh;
- c) Thay đổi cơ cấu tổ chức quản lý Công ty;
- d) Dự án đầu tư hoặc bán tài sản có giá trị từ 35% tổng giá trị tài sản trở lên được ghi trong báo cáo tài chính gần nhất của Công ty;
- đ) Tổ chức lại, giải thể Công ty;
- e) Sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty.

2. Các nghị quyết được thông qua khi được số cổ đông sở hữu trên 50% tổng số phiếu biểu quyết của tất cả cổ đông dự họp tán thành, trừ trường hợp quy định tại các khoản 1 Điều này và khoản 3, 4 và 6 Điều 148 Luật Doanh nghiệp.

3. Các Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông được thông qua bằng 100% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết là hợp pháp và có hiệu lực ngay cả khi trình tự, thủ tục triệu tập họp và thông qua nghị quyết đó vi phạm quy định của Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Căn cứ kết quả tại Đại hội, Chủ tọa ra Nghị quyết Đại hội về các vấn đề đã được Đại hội thông qua. Nghị quyết của Đại hội phải được đọc tại Đại hội để các cổ đông thông qua, và công bố trên websites của Công ty trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày Đại hội bế mạc.

Điều 12. Hiệu lực thi hành của Quy chế

- 1. Quy chế này gồm 3 Chương, 12 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội biểu quyết thông qua.
- 2. Đại hội đồng cổ đông quyết định việc sửa đổi, bổ sung Quy chế này.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA



Khieu Mạnh Tuấn